

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh
trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau hơn 05 năm triển khai, việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đã đạt được những kết quả tích cực và tương đối toàn diện. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hoá, con người trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được nâng cao rõ rệt. Môi trường văn hoá có chuyển biến tích cực theo hướng ngày càng lành mạnh, văn minh. Các chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh đã được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng thể chế hóa thành các đề án, quy hoạch, nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hoá, con người Quảng Ninh. Các thiết chế văn hoá, thể thao được nâng cấp, sửa chữa, đầu tư đồng bộ, hiện đại, góp phần rút ngắn khoảng cách thụ hưởng đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Công tác trùng tu, tôn tạo, bảo tồn, phát huy di sản văn hoá vật thể và phi vật thể được chú trọng, đặc biệt là phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, một số di tích quốc gia đặc biệt. Công nghiệp văn hoá đã bước đầu hình thành, xây dựng được một số sản phẩm văn hoá đặc trưng. Việc huy động các nguồn lực cho xây dựng, phát triển văn hoá, con người Quảng Ninh có bước đột phá.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU vẫn còn một số hạn chế: Một số chỉ tiêu của Nghị quyết chưa hoàn thành hoặc đã hoàn thành nhưng kết quả chưa vững chắc. Kế hoạch phát triển công nghiệp văn hoá đã được triển khai, song chưa đạt mục tiêu đề ra. Một số di tích lịch sử và di sản văn hoá phi vật thể chưa được khai thác hiệu quả. Một số giá trị văn hoá đặc sắc, đặc trưng, nhất là của đồng bào dân tộc thiểu số tuy đã được nghiên cứu, bảo tồn nhưng chưa phát huy đúng mức tiềm năng, thế mạnh sẵn có. Cơ hội tiếp cận, hưởng thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thể thao của người dân một số vùng nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo có mặt còn hạn chế. Chưa có nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có chất lượng cao, thể hiện được sự phát triển của tỉnh trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá, thể thao một số nơi chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trên là: Nhận thức của một số cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị về vai trò của văn hóa, con người có lúc, có nơi chưa đầy đủ, chưa thực sự đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội trong xây dựng, cụ thể hoá thành cơ chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hoá, con người. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn chưa

thực sự quyết liệt. Sự phát triển của thông tin, truyền thông, đặc biệt là mạng xã hội, bên cạnh việc mang lại những lợi ích cũng bộc lộ nhiều mặt trái, tác động tiêu cực không nhỏ đến văn hoá, con người. Đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, khó lường, kéo dài làm ảnh hưởng đến tình hình triển khai nhiều nhiệm vụ đã đề ra.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

(1) Quảng Ninh có nền văn hóa đặc sắc và giàu truyền thống. Con người Quảng Ninh, qua nhiều thế hệ đã tích lũy, hội tụ và luôn hướng tới sự hoàn thiện về nhân cách với nhiều phẩm chất tốt đẹp. Văn hóa, con người Quảng Ninh là nền tảng tinh thần vững chắc, là nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

(2) Xây dựng, phát huy các giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, được đặt trong mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với các nhiệm vụ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hợp tác và hội nhập quốc tế.

(3) Đầu tư cho văn hóa, con người là đầu tư cho phát triển bền vững. Phải sử dụng hiệu quả, hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, các nguồn lực của Nhà nước kết hợp với huy động tối đa nguồn lực xã hội để tăng đầu tư cho phát triển văn hóa, con người phù hợp với các định hướng chiến lược, quy hoạch phát triển của quốc gia, của vùng Đồng bằng Sông Hồng và của tỉnh Quảng Ninh.

(4) Kiên trì chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, phát triển xanh, bền vững dựa vào ba trụ cột: Thiên nhiên, con người và văn hóa, kết hợp với xu thế hòa bình, hợp tác, hội nhập và cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; trên cơ sở đó lựa chọn, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa, sản phẩm văn hóa chủ lực có trọng tâm, trọng điểm mà địa phương có tiềm năng, lợi thế như: du lịch văn hóa, quảng cáo, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, điện ảnh, thời trang nhằm tạo đột phá trong đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, dịch vụ.

(5) Các khâu đột phá: (1) Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể - nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; (2) Xây dựng văn hóa trong kinh tế vì sự phát triển bền vững của tỉnh Quảng Ninh, trọng tâm là phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kinh doanh và văn hóa doanh nhân; (3) Phát triển công nghiệp dịch vụ, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí dựa trên nền tảng công nghiệp sáng tạo được tổ chức sản xuất ở trình độ cao.

2. Mục tiêu chung

Phát triển con người Quảng Ninh toàn diện cả về nhân cách, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật, tình yêu quê hương, đất nước với các đặc trưng “Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh” phù hợp với xu thế thời đại, thích ứng với xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển nền văn hóa giàu bản sắc, gắn với thu

hợp nhanh khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền, trên cơ sở kết hợp hài hoà các giá trị đặc trưng của tỉnh Quảng Ninh “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*” để văn hóa, con người Quảng Ninh thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, nguồn lực và động lực cho phát triển nhanh, bền vững.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cơ sở xây dựng, ban hành, thực hiện bộ quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ phù hợp với đặc điểm lĩnh vực, nghề nghiệp, địa bàn công tác.

(2) 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện có hiệu quả tiêu chí văn hoá trong trường học.

(3) Trên 90% số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động trên địa bàn tỉnh xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân.

(4) Hằng năm có 95% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 97% thôn/khu đạt danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”; 75% phường/thị trấn đạt danh hiệu “phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; 85% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa”.

(5) Phần đầu 100% đoàn viên Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, học sinh, sinh viên, học viên sinh sống, học tập trên địa bàn tỉnh không mắc các tệ nạn xã hội về ma túy, cờ bạc, mại dâm.

(6) 100% người dân được tuyên truyền về hệ giá trị tỉnh Quảng Ninh, hệ giá trị con người Quảng Ninh, hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

(7) 100% hướng dẫn viên, người sử dụng lao động và người lao động ngành du lịch trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng kiến thức về lịch sử, danh lam thắng cảnh, văn hóa địa phương.

(8) 100% học sinh phổ thông các cấp được tiếp cận giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa và được tham quan các di tích quốc gia đặc biệt, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh.

(9) 100% đơn vị hành chính cấp huyện có di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia tổ chức các lớp truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng.

(10) Trên 90% người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, 100% các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được thụ hưởng và tham gia các hoạt động văn hóa, nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương.

(11) Số hóa 100% các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể đã được xếp hạng, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh.

(12) 100% các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng được quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị; 100% số di tích quốc gia đặc biệt được thường xuyên quản lý, tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp.

(13) 100% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có trung tâm văn hóa - thể thao; các thôn, khu, bản có điểm vui chơi, giải trí, thể thao dành cho Nhân dân, thanh thiếu nhi phù hợp với đặc thù vùng miền.

(14) Trên 95% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có đủ phòng học cho các môn học âm nhạc, mỹ thuật, nghệ thuật, bảo đảm các hoạt động dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông.

(15) Thể thao thành tích cao của tỉnh đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thành tích cao nhất tại Đại hội Thể thao toàn quốc.

(16) Tỷ trọng doanh thu các ngành công nghiệp văn hóa trong GRDP của tỉnh đến năm 2025 và 2030 cao hơn mức bình quân chung của cả nước.

(17) Phần đầu Quảng Ninh là tỉnh thuộc nhóm 5 địa phương đứng đầu cả nước về chỉ số phát triển con người (HDI).

(18) Xây dựng thành phố Hạ Long nằm trong Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO, là điểm đến của các sự kiện quốc gia và quốc tế; thành phố của Di sản, Kỳ quan và Văn hóa ẩm thực, nghệ thuật truyền thống; phần đầu có ít nhất 02 thành phố của tỉnh nằm trong Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu tạo bước chuyển biến rõ rệt về hiệu quả ở từng cấp, ngành, địa phương, đơn vị.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; trong đó mỗi cán bộ, đảng viên, hội viên nêu cao vai trò gương mẫu, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến; nghiên cứu tổ chức tặng thưởng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Quảng Ninh” định kỳ hằng năm.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát của Đảng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người gắn với sơ kết, tổng kết thường xuyên, định kỳ.

- Chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật tỉnh nhằm tăng cường định hướng của Đảng đối với hoạt động của đội

ngũ văn nghệ sĩ tỉnh Quảng Ninh. Phát triển văn học, nghệ thuật tỉnh gắn với chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa để tăng cường “sức mạnh mềm”, đưa văn hóa Quảng Ninh hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Chủ động, tích cực phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc hướng dẫn, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh; tăng cường vai trò trong giám sát, phản biện xã hội, phát huy dân chủ ở cơ sở trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở các địa phương.

2. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật trong lĩnh vực văn hóa

- Thường xuyên rà soát, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách cụ thể hoá kịp thời chủ trương xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh. Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực thi pháp luật hiệu lực, hiệu quả trong lĩnh vực văn hóa.

- Tăng cường lãnh đạo, quản lý trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, thông tin, truyền thông, báo chí. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa. Thường xuyên rà soát, chấn chỉnh, kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng tự do ngôn luận, tự do báo chí hoạt động chống phá. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng một bộ phận báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, sản phẩm lệch lạc, thị hiếu tầm thường; đặc biệt là tình trạng sử dụng mạng xã hội tạo ra các “cơ quan truyền thông”, “tòa soạn thu nhỏ” đăng tải thông tin xuyên tạc, chống phá, tạo dư luận phức tạp trong nội bộ, nhân dân.

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành văn hóa, thể thao và du lịch

- Coi trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa, thể thao và du lịch, cán bộ làm công tác khoa học, chuyên gia đầu ngành, cán bộ ở cơ sở. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về văn hóa đối ngoại, ngoại ngữ, một số lĩnh vực chuyên ngành địa phương đang có nhu cầu đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa, nâng cao năng lực cảm thụ văn học, nghệ thuật của cán bộ làm công tác quản lý trong các ngành, lĩnh vực khác liên quan đến văn hóa; kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý tài chính, kế hoạch và đầu tư, pháp luật cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên các chuyên ngành nghệ thuật của trường Đại học Hạ Long; nâng cao chất lượng đào tạo các môn chuyên ngành nghệ thuật, có lộ trình phù hợp đầu tư, xây dựng, bảo đảm đủ điều kiện đào tạo hệ đại học khối ngành nghệ thuật; thí điểm mô hình đào tạo văn hóa nghệ thuật truyền thống có sự tham gia truyền dạy của các nghệ nhân, nghệ sĩ.

2.3. Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác truyền thông giữa tỉnh Quảng Ninh với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước để tăng cường quảng bá thường xuyên

hình ảnh vùng đất, con người, văn hóa đặc sắc của Quảng Ninh, nhất là trên các nền tảng số với sự đa dạng ngôn ngữ và các hãng truyền thông có ảnh hưởng mạnh mẽ trên thế giới.

- Đẩy mạnh ngoại giao văn hóa thông qua các hoạt động đối ngoại với các địa phương, tổ chức quốc tế mà tỉnh Quảng Ninh có quan hệ hợp tác. Tranh thủ các diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF), Du lịch Liên khu vực Đông Á (EATOF), đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch... để tăng cường quảng bá hệ giá trị Quảng Ninh, hệ giá trị con người, tiềm năng và thế mạnh, điểm đến đầu tư, du lịch hấp dẫn, thân thiện của Quảng Ninh đến với bạn bè quốc tế. Phát triển, nâng tầm quốc gia, quốc tế lễ hội Canaval Hạ Long trở thành sản phẩm du lịch đặc sắc, sự kiện văn hóa thường niên của Quảng Ninh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong nước giới thiệu quảng bá về tiềm năng, thế mạnh, văn hoá, con người Quảng Ninh tại các sự kiện, diễn đàn hợp tác phát triển kinh tế, thu hút đầu tư ở trong và ngoài nước. Hỗ trợ về thông tin và tài liệu tuyên truyền để doanh nghiệp, cộng đồng người Quảng Ninh ở nước ngoài giới thiệu, quảng bá bản sắc văn hoá, con người Quảng Ninh tại nước sở tại.

- Tăng cường nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, bồi dưỡng ngắn hạn về quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, xây dựng công nghiệp văn hóa. Mở rộng hợp tác, mời các chuyên gia quốc tế trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực bảo tồn di sản, phát triển công nghiệp văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa.

- Tổ chức dịch, giới thiệu, xuất bản các tác phẩm văn học, nghệ thuật, lịch sử của tỉnh Quảng Ninh có giá trị về tư tưởng nghệ thuật và phát hành các chuyên san, ấn phẩm bằng một số ngôn ngữ nước ngoài để giới thiệu văn hóa, con người Quảng Ninh với bạn bè quốc tế.

2.4. Thực hiện chuyển đổi số

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh với những bước đi bài bản, vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế thừa những kết quả đã đạt được của tỉnh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với cải cách hành chính, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ quản lý văn hoá hiệu quả, tăng cường kết nối, trao đổi thông tin dữ liệu về quản lý văn hóa, con người giữa các cấp chính quyền, giữa chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa 3D các di tích quốc gia đặc biệt, bảo vật quốc gia của tỉnh Quảng Ninh tạo ra các không gian trải nghiệm du lịch đa dạng, trở thành sản phẩm du lịch mới góp phần phát triển ngành công nghiệp văn hóa.

- Hoàn thiện và khai thác hiệu quả thư viện số, tăng cường chia sẻ vốn tài liệu đã được số hóa trên nền hạ tầng mạng lưới công nghệ thông tin của tỉnh. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào một số hoạt động và dịch vụ của Thư viện tỉnh.

3. Chú trọng xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa tỉnh Quảng Ninh phát triển lành mạnh, năng động, sáng tạo, nhân văn, tiên bộ, là nền tảng tinh thần vững chắc của một xã hội phồn vinh, văn minh, hạnh phúc

- Chú trọng phát triển văn hóa đặc trưng trong từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội trên cơ sở cụ thể hóa hệ giá trị địa phương, con người Quảng Ninh và các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan. Tập trung xây dựng các quy chế, nội quy, hệ thống các tiêu chí về môi trường văn hoá trong từng môi trường cụ thể nhằm hình thành các chuẩn mực về văn hoá đạo đức, hành vi ứng xử. Bổ sung, hoàn thiện “Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” theo hướng thực hiện thường xuyên các chuẩn mực ứng xử văn minh, lịch sự với “4 xin” (*xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn*), các chuẩn mực khác về trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp. Thực hiện có hiệu quả các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số, kinh tế số và xã hội số.

- Xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng dân cư thật sự trong sạch, lành mạnh, tiến bộ, từng bước thu hẹp khoảng cách về thụ hưởng văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế, bảo đảm người dân trong cộng đồng được phát triển các năng lực sáng tạo. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Mỗi cộng đồng dân cư chủ động, thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, hương ước, quy ước về giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp; xây dựng nếp sống văn minh. Hoàn thiện xây dựng bộ tiêu chí “Thôn, làng, khu dân cư văn hoá kiểu mẫu” và đưa vào thực hiện hiệu quả tại tất cả các địa phương trong toàn tỉnh. Tiếp tục xây dựng, triển khai các mô hình tự quản tích cực, hiệu quả trong cộng đồng dân cư.

- Tập trung xây dựng văn hóa trong Đảng bộ và hệ thống chính trị toàn tỉnh với những nội dung chủ yếu sau: (1) Bản lĩnh vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; (2) Xác định đúng quyết sách chính trị với tinh thần “thượng tôn pháp luật và kỷ luật đảng” để lãnh đạo địa phương phát triển bền vững; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, đều hướng đến chăm lo cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân; (3) Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải thực sự là tấm gương về văn hóa đạo đức, lối sống, nhân cách, luôn là “công bộc” tận tụy phục vụ nhân dân và sự phát triển của địa phương bằng tinh thần “5 thật”, “6 dám”; xây dựng và thực hiện văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ; (4) Thực hành nghiêm minh các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, quy chế làm việc, nhất là nguyên tắc tự phê bình và phê bình, tập trung dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong Đảng...

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở xây dựng và triển khai thực hiện chuẩn mực về đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng môi trường văn hóa công sở văn minh, lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn, đổi mới sáng tạo; xây dựng hình ảnh, tác phong, cốt cách của cán bộ, công chức, viên chức Quảng Ninh chuyên nghiệp, kỷ cương, tận tâm, mẫu mực, năng động, sáng tạo vì người dân phục vụ.

- Xây dựng và triển khai chuẩn mực đạo đức, văn hóa doanh nhân với ý thức thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội theo các tiêu chí chuyên nghiệp, nhân văn, thân thiện và bảo vệ môi trường, trọng chữ tín, cạnh tranh lành mạnh vì sự phát triển bền vững địa phương. Từng bước xây dựng và phát triển các thương hiệu doanh nghiệp Quảng Ninh có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm, nơi duy trì nòi giống, môi trường lưu giữ, giáo dục, trao truyền các giá trị văn hóa dân tộc, nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong mỗi con người Quảng Ninh. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, yêu thương nhau. Kiên quyết đấu tranh chống lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình. Khắc phục bệnh thành tích, hình thức trong công tác xây dựng gia đình.

- Xây dựng, thực hiện hiệu quả văn hóa học đường để môi trường học của tỉnh Quảng Ninh là nơi rèn luyện nhân cách và giáo dục thể hệ trẻ phát triển toàn diện, hài hoà giữa giáo dục tri thức, kỹ năng sống và thể chất. Trên cơ sở mô hình “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học hạnh phúc”, mỗi nhà trường lựa chọn bổ sung các tiêu chí cụ thể phù hợp để xây dựng và phát triển văn hóa học đường mang bản sắc riêng. Học sinh đồng bào các dân tộc thiểu số được tạo điều kiện để gìn giữ, sử dụng trang phục truyền thống, ngôn ngữ của dân tộc mình trong nhà trường.

- Đẩy mạnh việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng. Tiếp tục thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong đồng bào có đạo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ tham gia phê phán và đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín dị đoan.

4. Phát triển con người Quảng Ninh toàn diện, thực sự là trung tâm, chủ thể, nguồn lực, động lực quan trọng nhất và là mục tiêu của sự phát triển

- Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước và cách mạng, niềm tự hào, niềm tin, ý chí tự lực, tự cường, tài năng, trí tuệ, phẩm giá con người Vùng Mỏ kiên cường, bất khuất, “kỷ luật và đồng tâm”, đoàn kết, sáng tạo, hào sảng, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, tỉnh Quảng Ninh kiểu mẫu ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

- Xây dựng, phát triển, hoàn thiện hệ giá trị con người Quảng Ninh với các đặc trưng: *Bản lĩnh, Tự cường, Kỳ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh* đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, thích ứng với sự thay đổi, nâng cao sức mạnh nội sinh nhằm khắc phục những hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức xã hội.

- Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn minh, truyền thống văn hóa dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”, kỹ năng xã hội cho các

tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện truyền thông. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học phải hướng tới việc xây dựng con người Quảng Ninh có thể giới quan khoa học, nhân sinh quan tiến bộ, nhân văn hướng tới Chân - Thiện - Mỹ cũng như tiếp tục hoàn thiện hệ giá trị con người Quảng Ninh. Đảm bảo Nhân dân trong toàn tỉnh được tiếp cận, hưởng thụ, tham gia sáng tạo văn hóa tiến bộ, lành mạnh tại các trung tâm văn hóa nghệ thuật và các thiết chế văn hóa.

- Tăng cường đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nhất là giáo dục phổ thông và giáo dục đại học; triển khai thực hiện sâu rộng phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”; tạo điều kiện để người dân học tập suốt đời trên nền tảng số.

- Nâng cao tỷ lệ lao động được đào tạo các nghề đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp chế biến chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin và các dịch vụ, du lịch, thể thao, giải trí, chăm sóc sức khỏe, thẩm mỹ, thời trang; đẩy mạnh đào tạo lại, chuyển đổi nghề cho lao động ngành Than phù hợp với xu thế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và chuyển đổi nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức khoa học Quảng Ninh có môi trường làm việc thuận lợi, tiện nghi để phát triển ý tưởng sáng tạo, mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội.

- Nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cả về thể chất và tinh thần của người dân. Tạo điều kiện để người dân có điều kiện tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên và tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, nâng cao thể chất, cải thiện tâm vóc, thể trạng của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo.

5. Phát huy mọi nguồn lực phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh

5.1. Tiếp tục đầu tư và khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và không gian công cộng phục vụ phát triển văn hóa chất lượng cao, hướng đến đẳng cấp quốc tế

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý khai thác, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có, nhất là Cung quy hoạch, hội chợ và triển lãm tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh, Khu liên hợp thể thao tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Nghiên cứu lộ trình xây dựng Nhà hát tỉnh Quảng Ninh phù hợp với Quy hoạch tỉnh khi có đủ điều kiện.

- Huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cấp trang thiết bị hiện đại cho không gian triển lãm nghệ thuật, trong đó có không gian triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh tại Cung Quy hoạch, hội chợ và triển lãm tỉnh; không gian trưng bày các tác phẩm nghệ thuật đương đại, phát triển các nội dung trưng bày khác tại Bảo tàng Quảng Ninh; xây dựng, mở rộng không gian trưng bày nghệ thuật tại các trung tâm văn hóa - thể thao cấp huyện. Nghiên cứu, phối hợp với Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam xây dựng Bảo tàng Than trở thành di sản văn minh công nghiệp, di sản của giai cấp công nhân vùng Mỏ trên cơ sở bảo tồn, cải tạo một số khai trường có dấu ấn lịch sử đã đóng cửa mỏ. Khuyến khích phát triển bảo tàng ngoài công lập. Các cơ quan, tổ

chức, đơn vị, địa phương xây dựng và khai thác nhà truyền thống, phòng truyền thống phát triển đúng yêu cầu định hướng chính trị của Đảng.

- Có quy hoạch, kế hoạch đầu tư cải tạo và phương án khai thác hiệu quả các công viên, vườn hoa, quảng trường, sân vận động, các tuyến đường đi bộ trở thành không gian công cộng ngoài trời phục vụ sáng tạo, trưng bày và biểu diễn nghệ thuật. Ưu tiên lắp đặt các công trình, trang thiết bị vui chơi ngoài trời cho trẻ em tại các công viên, vườn hoa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở các khu dân cư, thôn, bản. Quy hoạch, đầu tư, tu bổ, tôn tạo các công trình tượng đài tiêu biểu, nhà bia tưởng niệm, đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ có kiến trúc mang đậm nét văn hóa lịch sử, truyền thống cách mạng. Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ngoài công lập phục vụ nhu cầu nhân dân và phát triển du lịch.

- Khuyến khích phát triển văn hóa đọc gắn với các thiết chế thư viện: (1) Xây dựng mô hình không gian đa phương tiện và trải nghiệm với sách; quan tâm đầu tư, nâng cấp, mở rộng và hiện đại hóa không gian đọc sách “trên nền tảng lõi” là thư viện cấp tỉnh, cấp huyện và thư viện trường học; kết hợp tổ chức các sự kiện gắn với văn hóa đọc như triển lãm sách, giao lưu với độc giả, hội sách giá ruồi; (2) Khuyến khích xã hội hóa phát triển các điểm thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân tại các khu đô thị, khu dân cư, tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

5.2. Bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị các di sản văn hóa Quảng Ninh, các công trình kiến trúc, cảnh quan mang bản sắc văn hóa truyền thống, đặc trưng

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện quy hoạch quản lý Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử ngay sau khi Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc được UNESCO công nhận là Di sản thế giới. Chú trọng công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy tốt hơn nữa giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long và một số công trình trong các khu, cụm di tích quốc gia đặc biệt, di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số với các công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR) trong công tác bảo tồn, bảo tàng, tôn tạo và phát huy giá trị của các di sản văn hóa.

- Thường xuyên có giải pháp chống xuống cấp các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, công trình kiến trúc nghệ thuật, di chỉ khảo cổ cấp quốc gia, cấp tỉnh; lựa chọn đầu tư, tu bổ một số kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu; phát huy vai trò của các cộng đồng trong việc bảo vệ, phục hồi, phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Tiếp tục nghiên cứu quy hoạch bảo tồn, phục hồi, nâng cấp kiến trúc, cảnh quan của một số thôn, làng, bản mang bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc đặc sắc trở thành những “bảo tàng sống”; khẩn trương kiểm kê, rà soát, lập hồ sơ đăng ký công nhận “Cây di sản Việt Nam”; nghiên cứu phục dựng, phục hồi một số công trình kiến trúc, phương tiện đi lại, trang phục, hình thức sinh hoạt có đặc trưng văn hoá tiêu biểu, nổi bật của Quảng Ninh đã bị mai một. Các đô thị trên địa bàn tỉnh có định hướng phát triển không gian kiến trúc, cảnh quan mang đặc trưng, bản sắc riêng, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, tiếp cận triết lý “Kiến trúc hạnh phúc”.

- Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị các bảo vật, cổ vật; di vật của các danh nhân, hiện vật tiêu biểu gắn với các thời kỳ lịch sử phát triển của

tỉnh. Tiếp tục xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, dự án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, nhất là các di sản có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số, các giá trị di sản văn hóa cần được bảo vệ khẩn cấp.

- Có cơ chế, chính sách hỗ trợ và khuyến khích hoạt động, phát triển các câu lạc bộ sinh hoạt nghệ thuật văn hóa dân gian trong cộng đồng dân cư; đưa các loại hình nghệ thuật văn hóa dân gian vào chương trình giáo dục địa phương và sinh hoạt ngoại khóa của học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Ninh.

- Tiếp tục khôi phục, bảo tồn các lễ hội truyền thống; tổ chức ngày văn hóa, tuần văn hóa - thể thao các dân tộc vùng Đông Bắc; bảo tồn, quảng bá, giới thiệu văn hóa truyền thống, kiến trúc đặc trưng, không gian văn hóa trong sinh hoạt cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số.

5.3. Xây dựng và phát triển nền văn học, nghệ thuật; chăm lo xây dựng, phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ Quảng Ninh vững mạnh toàn diện

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tạo phát triển nghệ thuật theo quy định; khai thác và ứng dụng các giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống để đưa vào các tác phẩm hiện đại; tổ chức các cuộc thi, trại sáng tác và chương trình nghệ thuật đặc sắc, các hội thi, hội diễn, chương trình nghệ thuật tại Quảng Ninh. Xây dựng hệ sinh thái phát triển nghệ thuật gắn với hệ sinh thái du lịch và hệ sinh thái dân sinh hấp dẫn dựa trên sự gắn kết giữa các cơ sở đào tạo, giảng dạy nghệ thuật, không gian sáng tạo, trình diễn nghệ thuật, khuyến khích sáng tạo nghệ thuật bằng các hình thức hỗ trợ, cấp học bổng.

- Định kỳ tổ chức giải thưởng “Văn nghệ Hạ Long”, xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ vùng Mỏ” và các cuộc thi sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật theo chủ đề gắn với sự phát triển của tỉnh và hướng đến kỷ niệm 70 năm giải phóng khu Mỏ (25/4/1955 - 25/4/2025), 80 năm ngày thành lập Nước (02/9/1945 - 02/9/2025), 100 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930 - 03/02/2030); tăng cường công bố, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật đã nhận được giải thưởng hoặc được công nhận rộng rãi trong nước và quốc tế; đăng cai tổ chức các sự kiện quốc gia, quốc tế quy mô lớn trong một số lĩnh vực nghệ thuật đương đại.

- Tăng cường nguồn lực cho đào tạo các tài năng trẻ, học sinh, sinh viên có năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật, ưu tiên phát triển khoa nghệ thuật của Trường Đại học Hạ Long; có chính sách khuyến khích, ươm mầm phát triển năng khiếu về văn học, nghệ thuật; hỗ trợ cho sinh viên, văn nghệ sĩ tài năng của Quảng Ninh đi đào tạo đại học, sau đại học và bồi dưỡng ngắn hạn đối với một số chuyên ngành nghệ thuật.

5.4. Tăng cường đầu tư, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao; phát triển kinh tế thể thao

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thể dục, thể thao, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; tăng cường thể dục, thể thao thích ứng với người khuyết tật; bảo tồn, phát triển các loại hình thể thao dân tộc, trò chơi dân gian.

- Tập trung phát triển một số môn thể thao thành tích cao thể mạnh Olympic,

thể thao mạo hiểm, thể thao giải trí, thể thao quốc phòng; đẩy mạnh tổ chức các giải thể thao chuyên nghiệp định kỳ hoặc thường niên, trong đó có giải thể thao quốc tế đối với một số môn.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất, tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư hợp pháp cho xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao khi xây dựng, nâng cấp các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông theo hướng chất lượng cao, gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục thể chất, thể thao trong trường học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ thể thao; nghiên cứu, có lộ trình thí điểm cơ chế hợp tác công - tư, các hình thức đầu tư liên doanh, liên kết hướng tới phát triển kinh tế thể thao gắn với lợi thế cảnh quan, tiềm năng du lịch của tỉnh.

5.5. Tập trung phát triển công nghiệp văn hóa, sáng tạo và dịch vụ văn hóa trở thành một mũi đột phá chiến lược thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững

- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu Quảng Ninh, lựa chọn đại sứ thương hiệu văn hóa Quảng Ninh để quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế văn hóa, con người Quảng Ninh.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp Trung tâm Truyền thông tỉnh theo hướng tích hợp đa nền tảng, giữ vai trò chủ lực trong hoạt động báo chí, truyền thông số; ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ báo chí, truyền thông về văn hoá, thể thao, du lịch.

- Nghiên cứu xây dựng hệ sinh thái thúc đẩy phát triển thị trường công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh; thu hút đầu tư dân dụng, tổ chức các chương trình sản xuất phim điện ảnh, âm nhạc, giải trí, biểu diễn thực cảnh gắn với văn hóa biển, đảo, văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Đề án phát triển các làng nghề truyền thống trở thành sản phẩm văn hóa du lịch; phát triển văn hóa ẩm thực Quảng Ninh thông qua việc lựa chọn, hoàn thiện các món ăn địa phương, nâng tầm thành nghệ thuật từ khâu sản xuất đến thưởng thức kết nối thành điểm đến của khách du lịch, hướng tới xuất khẩu ẩm thực truyền thống; từng bước hình thành các cơ sở dịch vụ ăn uống đạt chuẩn xếp hạng quốc tế. Phát huy hơn nữa giá trị văn hóa của từng địa phương qua mô hình OCOP; xác định sản phẩm OCOP là sản phẩm văn hóa, phải quan tâm đầu tư nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp cho từng sản phẩm, mang đậm giá trị văn hóa bản địa.

- Có kế hoạch đưa thành phố Hạ Long nằm trong Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO theo hướng tập trung phát triển các lĩnh vực nghệ thuật truyền thống và ẩm thực; là điểm đến ưa thích của các văn nghệ sĩ, tài năng trẻ hoạt động văn hóa, nghệ thuật.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án thí điểm hình thành và phát triển *Khu công nghiệp văn hóa ứng dụng công nghệ cao* tại thành phố Hạ Long nhằm tạo cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại cho công nghiệp văn hóa phát triển; Đề án thí điểm thành lập *Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hóa Quảng Ninh* nhằm thúc đẩy sự phát triển của thị trường và doanh nghiệp, dự án về phát triển công nghiệp văn hóa, hướng tới xuất khẩu văn hóa.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo việc nghiên cứu, học tập, quán triệt; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết; kịp thời nắm tình hình, chỉ đạo xử lý, giải quyết có hiệu quả các vấn đề thuộc thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực được phân công có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thể chế hóa và đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn khách quan của tỉnh và phát huy vai trò của các cơ quan dân cử trong giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện bảo đảm Nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả.

4. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, hoàn thành trong quý IV/2023; định kỳ kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

5. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động quần chúng, giám sát và phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh tổ chức hướng dẫn, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung nghị quyết và triển khai thực hiện Nghị quyết; chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết; tham mưu định kỳ 3 năm sơ kết, 5 năm tổng kết việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*để báo cáo*),
- Đảng đoàn Quốc hội, BCS đảng Chính phủ (*để báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng (*để báo cáo*),
- BCS đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*để báo cáo*),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU, BTGTU.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Kỳ